



Bài báo nghiên cứu

QUẢN LÝ THỰC TẬP SƯ PHẠM TRONG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HIỆN NAY

Hán Thị Thu Trang

Trường Đại học Sài Gòn

Tác giả liên hệ: Hán Thị Thu Trang – Email: hanthutrang@sgu.edu.vn

Ngày nhận bài: 03-10-2020; ngày nhận bài sửa: 10-11-2020; ngày duyệt đăng: 30-11-2020

TÓM TẮT

Một trong những đổi mới giáo dục và đào tạo Việt Nam là việc ban hành Chuẩn nghề nghiệp giáo viên (GV) cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT) năm 2018 và Chương trình GDPT năm 2018. Những đổi mới này tác động mạnh đến đào tạo giáo viên (ĐTGV), trong đó có tác động trực tiếp đến thực tập sư phạm (TTSP) trong ĐTGV. Nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới nêu trên, bài viết phân tích tầm quan trọng của quản lý TTSP; những đổi mới quản lý TTSP: cách tổ chức đánh giá và cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra (MT, CDR) TTSP, đổi mới nội dung TTSP và đánh giá kết quả TTSP theo tiếp cận Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT, đổi mới phương thức tổ chức TTSP theo phương thức thực tập thường xuyên ở trường phổ thông trong ĐTGV tiểu học. Kết quả nghiên cứu này sẽ góp phần đổi mới hoạt động đào tạo giáo viên tiểu học, nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường sư phạm (SP), đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và yêu cầu xã hội.

Từ khóa: đổi mới; quản lý; thực tập sư phạm; đào tạo giáo viên tiểu học

1. Mở đầu

Giáo dục và đào tạo Việt Nam đang có những chuyển biến, đổi mới quan trọng. Một trong những thay đổi tác động mạnh mẽ đến ĐTGV là việc ban hành Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT (Ministry of Education and Training, 2018a) và Chương trình GDPT (Ministry of Education and Training, 2018b). TTSP là hoạt động bắt buộc trong chương trình ĐTGV của các trường, khoa SP. Đó là “hình thức tổ chức đưa SV SP về các trường phổ thông để SV vận dụng tri thức chuyên môn, nghiệp vụ về khoa học SP đã được học ở trường SP, tập làm các công việc của một GV, qua đó củng cố, trau dồi thêm về chuyên môn, nghiệp vụ, tình cảm và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp” (My, 2016, p.23). Với vai trò ấy, TTSP có ý nghĩa quan trọng trong quy trình ĐTGV.

Cấp tiểu học là cấp học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân, trang bị cho học sinh những cơ sở ban đầu cho việc hình thành phẩm chất và nhân cách, cung cấp cho các em những kiến thức nền tảng để trẻ tiếp tục học lên những cấp học tiếp theo. Vì vậy, ĐTGV tiểu học mang tính đặc thù riêng so với các cấp học khác. Nhận thức rõ tầm quan trọng của TTSP trong ĐTGV tiểu học dưới tác động của Chuẩn nghề nghiệp GV, Chương trình GDPT năm 2018, chúng tôi nghiên cứu các vấn đề lý luận về quản lý TTSP trong ĐTGV tiểu học hiện

Cite this article as: Han Thu Trang (2020). Supervising practicum in primary teacher training. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 17(11), 2043-2052.

nay làm cơ sở đề xuất đổi mới quản lý TTSP trong ĐTGV tiểu học đáp ứng yêu cầu mới, nhiệm vụ mới, góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tầm quan trọng của quản lý thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học

Đặc trưng của quản lý các hoạt động giáo dục nói chung, quản lý TTSP nói riêng là luôn có sự đổi mới để thích ứng và đáp ứng yêu cầu mới. Do vậy, quản lý TTSP cũng có những đặc trưng của quản lý sự thay đổi trong nhà trường. Đề cập tầm quan trọng của quản lý sự thay đổi trong nhà trường, các tác giả Nguyễn Thị Thúy Dung và My Giang Sơn cho rằng quản lý sự thay đổi trong nhà trường có tầm quan trọng: “Giúp giảm thiểu được những tác động tiêu cực mà sự thay đổi tạo ra cho nhà trường; giúp khai thác hiệu quả nhất những lợi ích mà sự thay đổi mang lại cho nhà trường” (Nguyen & My, 2018, p.27-28). Theo đó, có thể nói quản lý TTSP có vai trò quan trọng, vì:

- Làm cho việc tổ chức TTSP chủ động, có tính kế hoạch hóa cao;
- Tạo ra cơ cấu, bộ máy để thực hiện TTSP một cách hiệu quả;
- Trực tiếp điều khiển, hướng dẫn TTSP; động viên, khích lệ, tạo động lực cho SV thực tập và cán bộ tham gia chỉ đạo, hướng dẫn trong TTSP;
- Bảo đảm việc kiểm tra, giám sát để TTSP đạt được mục tiêu đã đề ra.

2.2. Quản lý mục tiêu, chuẩn đầu ra thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học

“Mục tiêu của chương trình giáo dục là định hướng về kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực mà người học, người dạy, nhà quản lý phải tuân thủ trong quá trình đào tạo. Mục tiêu còn định hướng cho việc xác định chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục” (Bui, 2015, p.8). Quản lý MT, CĐR TTSP cần được thực hiện có kế hoạch, có tổ chức, có sự chỉ đạo, kiểm tra của lãnh đạo trường SP để tránh thực hiện qua loa, hình thức. Muốn vậy, các trường SP cần chú ý các hoạt động trong quản lý MT, CĐR TTSP mà chúng tôi trình bày ở nội dung sau đây.

2.2.1. Có kế hoạch đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP

Về đánh giá chương trình đào tạo, ít nhất 2 năm một lần, trường đơn vị chuyên môn trực thuộc cơ sở đào tạo phải tổ chức đánh giá chương trình đào tạo theo quy định (Ministry of Education and Training, 2015). Như vậy, đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP cần thực hiện thường xuyên sau mỗi năm học và cần thực hiện đánh giá, cập nhật theo chu kỳ, ít nhất 2 năm một lần. Việc đánh giá, cập nhật theo chu kỳ cần thông qua một hội thảo khoa học và các hoạt động liên quan chuẩn bị cho hội thảo này. Các hoạt động liên quan gồm:

- Lập kế hoạch đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP;
- Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến việc đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP;
- Xây dựng báo cáo đánh giá về mức độ thực hiện MT, CĐR TTSP; xác định các tác động đến việc cập nhật, điều chỉnh MT, CĐR TTSP; dự thảo những nội dung cần cập nhật, điều chỉnh MT, CĐR TTSP;
- Tổ chức hội thảo khoa học cấp trường về đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP.

2.2.2. Tổ chức đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP

Để thực hiện đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP cần thực hiện tốt các hoạt động:

- a) Thành lập Ban đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP cấp trường SP.
- b) Quy định thành phần và nhiệm vụ của các thành viên trong Ban đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP. Cụ thể:
 - Trưởng ban: Hiệu trưởng trường SP. Nhiệm vụ: Phụ trách chung; điều khiển, chỉ dẫn, chỉ đạo hoạt động của Ban.
 - Phó trưởng ban: Phó hiệu trưởng phụ trách đào tạo/chuyên môn của trường SP. Nhiệm vụ: Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của Ban và nội dung chuyên môn của các hoạt động.
 - Ủy viên thường trực: Trưởng phòng đào tạo. Nhiệm vụ: xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ, đúng quy định.
 - Các ủy viên khác:
 - + Trường SP, gồm: đại diện lãnh đạo các phòng ban liên quan; đại diện lãnh đạo các khoa, ngành đào tạo. Nhiệm vụ: tổ chức thực hiện các công việc liên quan.
 - + Ngoài trường SP, gồm: đại diện Phòng Giáo dục Tiểu học - Sở GD&ĐT, đại diện một số phòng GD&ĐT, một số trường tiểu học. Nhiệm vụ: Tư vấn, tham mưu, góp ý cho trường SP những vấn đề liên quan.
 - Thư kí: Các chuyên viên phòng đào tạo. Nhiệm vụ: Thực hiện công việc cụ thể theo chỉ đạo của Ban.

2.2.3. Chỉ đạo và kiểm tra hoạt động đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP

- Chỉ đạo hoạt động đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP là việc Ban đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP thực hiện các công việc chính sau đây:

+ Ban hành các văn bản hướng dẫn các vấn đề liên quan đến triển khai thực hiện đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP: Hướng dẫn lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, hướng dẫn thực hiện các công việc...

+ Tổ chức hội thảo khoa học để đánh giá MT, CĐR và mức độ thực hiện các MT, CĐR TTSP.

+ Thực hiện cập nhật MT, CĐR TTSP.

- Kiểm tra hoạt động cập nhật MT, CĐR TTSP, bao gồm:

+ Kiểm tra tiến độ thực hiện công việc của các bộ phận theo kế hoạch đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP.

+ Kiểm tra nội dung, chất lượng chuyên môn các hoạt động của các bộ phận để bảo đảm thực hiện tốt mục tiêu đánh giá, cập nhật MT, CĐR TTSP.

Như vậy, có thể nói, trong quản lý MT, CĐR TTSP cần chú ý thực hiện hai nhiệm vụ: 1) Tổ chức **đánh giá** MT, CĐR TTSP; 2) **Cập nhật** MT, CĐR TTSP. Khi thực hiện hai nhiệm vụ nêu trên cần chú ý: ngoài việc lấy ý kiến của CBQL, giảng viên SP về MT, CĐR TTSP, còn phải đặc biệt quan tâm việc lấy ý kiến của CBQL, giáo viên phổ thông về MT, CĐR TTSP.

2.3. Quản lý nội dung thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học

Liên quan đến nội dung TTSP, Ngô Minh Oanh nhận định: “Thực tiễn cho thấy, hiện nay SV tốt nghiệp các trường SP khi về công tác tại các trường phổ thông còn nhiều lúng túng, chưa thể đảm nhận ngay những công việc giảng dạy, giáo dục học sinh như là một GV thực thụ” (2016, p.36). Nhận định này cho thấy SV tốt nghiệp chưa thích ứng với công việc của GV, một trong những nguyên nhân chính là nội dung TTSP chưa thích hợp, chưa được cập nhật. Việc xác định nội dung TTSP một cách toàn diện, cập nhật thực tiễn sẽ góp phần giúp SV thích ứng nhanh với công việc, nhiệm vụ của GV ở trường phổ thông.

Một trong những nội dung chính của TTSP là thực hiện việc dạy học và giáo dục học sinh. Vì vậy, các nội dung cụ thể của TTSP cần phải liên thông và đồng bộ với nội dung Chương trình GDPT năm 2018. Theo Đỗ Ngọc Thống, “GDPT và giáo dục nghề nghiệp cần có sự liên thông và đồng bộ. Các nhà trường SP là nơi ĐTGV cho các nhà trường phổ thông, vì thế một trong hai yêu cầu thiết yếu là phải bám sát yêu cầu của chương trình GDPT để xác lập, bổ sung, điều chỉnh chương trình đào tạo cho phù hợp và thiết thực” (Do, 2016, p.28).

Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT là hệ thống phẩm chất, năng lực mà GV cần đạt được để thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh. Vì vậy, có thể xem các tiêu chí trong Chuẩn nghề nghiệp GV (các yêu cầu về phẩm chất, năng lực thành phần) là các nội dung TTSP. Theo quan niệm này, có thể xác định nội dung TTSP trong ĐTGV tiểu học gồm 15 nội dung (Han, 2020, p.39): 1) Rèn luyện, bồi dưỡng đạo đức nhà giáo; 2) Tạo dựng phong cách nhà giáo; 3) Phát triển năng lực chuyên môn bản thân; 4) Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 5) Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 6) Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 7) Tư vấn và hỗ trợ học sinh; 8) Xây dựng văn hóa nhà trường; 9) Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường; 10) Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; 11) Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan; 12) Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh; 13) Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; 14) Sử dụng ngoại ngữ trong dạy học, giáo dục; 15) Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục. Theo đó, các nội dung TTSP (15 nội dung) tương ứng với các tiêu chí của các tiêu chuẩn trong Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT (2018) mà GV tiểu học phải thực hiện và cần đạt được theo quy định. Ở mỗi học kì thực tập, mức độ tập trung vào các nội dung thực tập của SV có thể khác nhau tùy theo tích lũy về kiến thức, kĩ năng của SV ở trường SP, khi đó yêu cầu đánh giá các nội dung thực tập cũng sẽ có mức độ khác nhau, nhưng toàn bộ nội dung thực tập (15 nội dung) vẫn được giữ nguyên trong từng học kì thực tập. Tuy nhiên, về mặt quản lý nội dung TTSP, các trường SP cần lưu ý một số điểm sau:

Một là, các trường SP không nên vận dụng một cách cứng nhắc, áp đặt các nội dung TTSP nói trên (15 nội dung) mà qua mỗi năm học cần xem xét, cân nhắc việc điều chỉnh nội dung TTSP.

Hai là, về tổ chức điều chỉnh nội dung TTSP, ngoài sự chủ động của CBQL, giảng viên trường SP rất cần có sự đóng góp ý kiến nghiêm túc của CBQL, GV trường phổ thông và của SV thực tập.

Ba là, điều chỉnh nội dung TTSP cần được thực hiện khoa học, tránh tình trạng cảm tính, thiếu cơ sở. Để thực hiện điều này cần nắm vững quan điểm tiếp cận khi xác định nội dung TTSP: “Trong Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT, mỗi tiêu chuẩn bao gồm một số tiêu chí. Tiêu chí là yêu cầu về phẩm chất, năng lực thành phần của tiêu chuẩn. Vì thế, khi coi các tiêu chuẩn như là chuẩn đầu ra của TTSP thì cũng có thể coi các tiêu chí của tiêu chuẩn ấy là nội dung thực tập để đạt được tiêu chuẩn tương ứng” (Han, 2020, p.39).

Bốn là, hoạt động điều chỉnh nội dung TTSP cũng như các nội dung TTSP được điều chỉnh cần được kiểm tra chặt chẽ trong quá trình TTSP và sau khi kết thúc TTSP để đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu của sự thay đổi. Việc kiểm tra có thể thực hiện tại các trường thực tập trong quá trình thực tập hoặc khi xem xét việc đánh giá kết quả thực tập.

2.4. Quản lý phương thức tổ chức thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học

Công tác ĐTGV ở nước ta hiện nay đang được thực hiện theo hai mô hình là mô hình song song và mô hình nối tiếp. Với mô hình song song, quá trình ĐTGV được thực hiện trong 4 năm (cử nhân đại học), trong đó việc đào tạo khoa học cơ bản và đào tạo nghiệp vụ SP sẽ được tiến hành song song, đồng thời. Với mô hình nối tiếp, SV sẽ được đào tạo trước khối kiến thức chuyên môn (khoảng 3 năm), sau đó đào tạo tiếp khối kiến thức nghiệp vụ SP và TTSP (khoảng 1 năm). Trong mô hình song song mà các trường SP đang thực hiện, có hai phương thức tổ chức TTSP, đó là phương thức tổ chức *TTSP tập trung* và phương thức tổ chức *TTSP thường xuyên* (không tập trung).

TTSP tập trung, có thể có hoặc không có giảng viên SP làm trưởng đoàn, SV được bố trí đi thực tập theo đoàn, theo đợt, vào một khoảng thời gian quy định của trường SP. Ưu điểm chính của phương thức này là do TTSP tập trung thành đợt nên các hoạt động lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra TTSP được thực hiện dễ dàng. Tuy nhiên, TTSP tập trung cũng tồn tại nhiều bất cập, đó là thời gian TTSP ít, SV chưa kịp làm quen với môi trường nghề nghiệp; không phát huy được vai trò, trách nhiệm của trường tiểu học trong sự nghiệp ĐTGV; không phù hợp với phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở trường đại học... Về những hạn chế của phương thức TTSP tập trung, Ngô Minh Oanh cho rằng: “... quá trình đào tạo ở các trường SP chưa sát với thực tế phổ thông, thời gian SV thực tập nghề nghiệp ở trường phổ thông còn ít do đó SV chưa tích lũy đủ kinh nghiệm để hành nghề một cách nhuần nhuyễn khi tốt nghiệp” (2016, p.36). Mặt khác, phương thức TTSP tập trung không thuận lợi cho việc thực hiện các nội dung TTSP theo định hướng Chuẩn nghề nghiệp GV; vì thực hiện các nội dung TTSP (các tiêu chí trong Chuẩn) và đánh giá kết quả TTSP

(theo tiếp cận Chuẩn) đòi hỏi thời gian thực tập đủ dài mà phương thức TTSP tập trung không đáp ứng được.

TTSP thường xuyên trong ĐTGV tiểu học là phương thức tổ chức cho SV về trường tiểu học thực tập trong một thời gian dài của khóa đào tạo. Ngay từ cuối năm thứ nhất, đầu năm thứ hai, SV đã được làm quen, tìm hiểu và tham gia vào các hoạt động thực tế ở trường phổ thông. SV được phân công về một trường phổ thông, chịu sự hướng dẫn trực tiếp, toàn diện của một GV phổ thông; mỗi SV có thể có 2 hoặc 3 học kì (do trường SP quyết định) vừa học ở trường SP, vừa về trường phổ thông thực tập; trong thời gian TTSP, với sự trợ giúp của GV hướng dẫn, SV tham gia và tập thích ứng mọi hoạt động của GV theo quy định ở Chuẩn nghề nghiệp GV. Ưu điểm của phương thức này là SV được thường xuyên luyện tập, thực hành kĩ năng nghề nghiệp, có những trải nghiệm thực tế ngay từ những năm đầu học tại trường SP; phương thức tổ chức linh hoạt, mềm dẻo giúp SV chủ động trong kế hoạch học tập của mình; đồng thời đề cao vai trò, tầm quan trọng của thực hành, TTSP trong ĐTGV, đề cao vai trò, trách nhiệm của các trường tiểu học trong việc phối hợp với trường SP đào tạo tay nghề cho SV. Hạn chế của phương thức TTSP thường xuyên là kết quả TTSP của SV phụ thuộc nhiều vào trách nhiệm, tâm huyết nghề nghiệp và năng lực của GV phổ thông hướng dẫn. *Để thực hiện tốt phương thức TTSP thường xuyên, trường SP cần chú ý một số điểm sau:*

- Có văn bản pháp quy của trường SP và của sở GD&ĐT quy định các vấn đề liên quan đến việc triển khai và thực hiện mô hình TTSP thường xuyên; trong đó ngoài việc thống nhất chủ trương, cách thức tổ chức thực tập cho SV thường xuyên ở trường phổ thông, cần nêu rõ nghĩa vụ và quyền lợi của GV PT tham gia hướng dẫn SV thực tập;
- Quy định cụ thể điều kiện về việc tích lũy chuyên môn, nghiệp vụ của SV ở trường SP để SV được quyền đăng kí thực tập;
- Các trường tiểu học lựa chọn, giới thiệu GV đủ tiêu chuẩn hướng dẫn TTSP (và số lượng SV thực tập mà GV có thể hướng dẫn) cho trường SP;
- Trường SP công khai thông tin về GV hướng dẫn thực tập trên mạng, tổ chức cho SV đăng kí thực tập qua mạng (đăng kí online như đăng kí môn học tại trường SP);
- Trường SP công bố kết quả đăng kí thực tập của SV trên mạng;
- SV liên hệ với trường phổ thông để lập kế hoạch thực tập, GV PT kí duyệt kế hoạch thực tập;
- Tổ chức cho SV đăng kí môn học sẽ học tại trường SP sau khi có kế hoạch thực tập tại trường phổ thông;
- Giảng viên SP cần tham gia giảng dạy ở các trường phổ thông (một số tiết nhất định ở mỗi học kì/năm học);
- Giảng viên SP cần tham gia hướng dẫn SV thực tập cùng với GV phổ thông (theo một cơ chế hợp lí, khoa học);

- Trường SP sẽ kí hợp đồng thỉnh giảng với GV phổ thông hướng dẫn TTSP để bảo đảm tính pháp lí và tạo cơ sở cho việc thanh toán kinh phí hướng dẫn thực tập.

Việc lựa chọn phương thức tổ chức TTSP nào cho phù hợp với công tác tổ chức đào tạo là quyết định của các nhà quản lí để đạt được mục tiêu đề ra. “Luôn đổi mới và linh hoạt trong mô hình ĐTGV là cách mà các trường SP có thể làm để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng hội nhập quốc tế” (Ngo, 2016, p.33).

2.5. Quản lí hoạt động đánh giá kết quả thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học

“Đánh giá là khâu cuối cùng của quá trình dạy học nhưng có tác động ngược lại rất lớn tới nội dung và phương pháp dạy học” (Do, 2016, p.26). Đánh giá kết quả TTSP có tác động mạnh đến hoạt động đào tạo ở trường SP. Tuy nhiên, quản lí đánh giá kết quả TTSP hiện nay ở các trường SP đang có hạn chế nhất định. Đặng Lộc Thọ nhận định: “... trong thực tế việc quản lí hoạt động đánh giá kết quả TTSP hiện nay còn khá nhiều bất cập” (2012, p.28). Vì có nhiều bất cập nên đánh giá kết quả TTSP của SV cần được đổi mới. Bàn về đổi mới đánh giá kết quả học tập của SV, Vũ Lệ Hoa cho rằng: “Đánh giá kết quả học tập của SV chỉ đạt kết quả cao khi có sự đổi mới, hoàn thiện đồng bộ từ nhận thức của các chủ thể đánh giá cho tới việc xác định mục tiêu, tiêu chí đánh giá đối tượng và toàn bộ quy trình kĩ thuật, điều kiện, phương tiện... theo hướng tập trung đánh giá năng lực của người học” (2015, p.29).

Theo các luận điểm nêu trên, cần có đổi mới căn bản trong đánh giá kết quả TTSP. Đổi mới đánh giá kết quả TTSP cần tổ chức đồng bộ với đổi mới MT, CDR, nội dung và phương thức tổ chức TTSP.

a) Nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá chính là nội dung TTSP, nghĩa là đánh giá thông qua việc thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí được quy định trong Chuẩn nghề nghiệp GV (15 nội dung ứng với 15 tiêu chí trong Chuẩn).

b) Quy trình đánh giá

Quy trình đánh giá SV thực tập gồm 2 bước được xây dựng trên cơ sở quy trình đánh giá GV theo Chuẩn nghề nghiệp GV, được trình bày trong Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Quy trình đánh giá kết quả TTSP của SV

Quy trình đánh giá GV (theo Chuẩn nghề nghiệp GV)		Quy trình đánh giá kết quả TTSP của SV	
Các bước	Công cụ	Các bước	Công cụ
Bước 1. GV tự đánh giá	Theo mẫu	Bước 1. SV tự đánh giá	Theo mẫu được thiết kế như mẫu tự đánh giá của GV

Bước 2. Đồng nghiệp đánh giá	Theo mẫu	Bước 2. GV hướng dẫn TTSP đánh giá, có góp ý của tổ chuyên môn và kí duyệt của tổ trưởng chuyên môn	Theo mẫu tương tự như mẫu SV tự đánh giá
Bước 3. Tổ chuyên môn tổng hợp	Theo mẫu		
Bước 4. Hiệu trưởng đánh giá	Theo mẫu		

Điều cần lưu ý là, sau mỗi học kì, SV phải thực hiện việc tự đánh giá (bước 1), không cần thực hiện bước 2, nhưng trong bản tự đánh giá của SV sẽ có nhận xét, đánh giá chung của GV hướng dẫn thực tập và của tổ chuyên môn. Sau quá trình thực tập toàn khóa mới thực hiện đầy đủ quy trình đánh giá theo 2 bước nói trên.

Có thể thấy so với quy trình đánh giá GV theo Chuẩn nghề nghiệp GV, quy trình đánh giá kết quả TTSP của SV đơn giản hơn, nhưng xét về bản chất cả hai cách đánh giá ấy là tương đồng nhau, vì cùng là cách đánh giá dựa vào chuẩn.

c) Xếp loại trong đánh giá TTSP

Việc xếp loại trong đánh giá kết quả TTSP của SV được vận dụng tương ứng như xếp loại trong đánh giá GV. Cụ thể:

- Mức tốt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt mức tốt, trong đó các tiêu chí tại Điều 5 Quy định Chuẩn nghề nghiệp GV đạt mức tốt;
- Mức khá: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức trung bình trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt mức khá, trong đó các tiêu chí tại Điều 5 Quy định Chuẩn nghề nghiệp GV đạt mức khá;
- Mức đạt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên;
- Chưa đạt: Có tiêu chí được đánh giá chưa đạt (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí đó).

d) Hồ sơ đánh giá

Hồ sơ đánh giá kết quả TTSP của SV gồm:

- Các minh chứng trong quá trình thực tập phục vụ cho đánh giá: các tài liệu, tư liệu, sự vật, hiện tượng để xác định một cách khách quan mức độ đạt được trong thực hiện các nội dung TTSP của SV. Tập hợp minh chứng phục vụ cho việc đánh giá cần được SV chủ động từ khi bắt đầu thực tập. Để chủ động hơn trong TTSP (thực hiện nội dung thực tập và đánh giá kết quả TTSP), ngoài việc nghiên cứu tài liệu hướng dẫn TTSP của trường SP, SV cần nghiên cứu kĩ Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT và hướng dẫn thực hiện quy định của Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT (Ministry of Education and Training, 2018c).

- Phiếu tự đánh giá của SV (theo mẫu).

- Phiếu đánh giá của GV hướng dẫn TTSP (theo mẫu); trong đó có phần dành cho góp ý của tổ chuyên môn và kí duyệt của tổ trưởng chuyên môn.

3. Kết luận

Một định hướng quan trọng về quản lí TTSP trong ĐTGV tiểu học hiện nay là đổi mới quản lí TTSP dựa vào Chuẩn. Theo định hướng này: CDR TTSP tương ứng với các tiêu chuẩn của Chuẩn nghề nghiệp GV; nội dung TTSP tương ứng với các tiêu chí ở các tiêu chuẩn của Chuẩn mà GV cần đạt; cách thức đánh giá kết quả TTSP của SV “đồng dạng” với cách đánh giá GV; và phương thức TTSP cần đổi mới từ phương thức TTSP tập trung theo từng đợt sang phương thức TTSP thường xuyên ở trường phổ thông. Những đổi mới nêu trên giúp cho TTSP nói riêng, ĐTGV của các trường SP nói chung đáp ứng các yêu cầu đổi mới của giáo dục Việt Nam. Kết quả nghiên cứu có thể ứng dụng không chỉ trong ĐTGV tiểu học mà có thể ứng dụng trong đổi mới TTSP và quản lí TTSP trong ĐTGV trung học, góp phần nâng cao chất lượng ĐTGV của các trường SP.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bui, T. T. H. (2015). Mục tiêu và chuẩn đầu ra trong chương trình giáo dục đại học theo hướng tiếp cận phát triển năng lực người học [Aim and output standard based on learner competency development approach in higher education]. *Journal of Educational Science*, (113), 7-9, 21.
- Dang, L. T. (2012). Quản lí hoạt động đánh giá kết quả thực tập sư phạm của sinh viên theo yêu cầu đổi mới giáo dục [Managing the assessment of practicum results among students in line with the requirement of education renovation]. *Journal of Educational Science*, (82), 28-30.
- Do, N. T. (2016). Đổi mới đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu mới. *Ki yeu Hoi thao khoa hoc Quoc gia “Doi moi phuong phap giang day trong cac trung su pham theo huong phat trien nang luc nguoi hoc”* [Innovating in training teachers to meet new requirements. *Proceedings of National Scientific Conference “To renovate teaching methods in pedagogical schools based on learner competency development approach”*]. Ho Chi Minh City University of Pedagogical Publishing House, 19-29.
- Han, T. T. T. (2020). Đổi mới mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên tiểu học [Innovating the objectives, the output standards, and the contents of teaching practice training for primary teachers]. *Journal of Educational Science in Vietnam*, (31), 36-40.
- Ministry of Education and Training (2015). *Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học cần đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ* [Regulations on the minimum amount of knowledge, the competency requirements that learners need to achieve after graduation for each training level of higher education and the process of building, evaluating and issuing the program training at university, master's and doctoral levels]. Text No. 07/2015/TT-BGDĐT.

- Ministry of Education and Training (2018a). *Chuan nghe nghiep giao vien co so giao duc pho thong* [Professional standards for teachers of general education institutions]. Text No. 20/2018/TT-BGDĐT.
- Ministry of Education and Training (2018b). *Chuong trinh giao duc pho thong* [General education curriculum]. Text No. 32/2018/BGD-ĐT.
- Ministry of Education and Training (2018c). *Huong dan thuc hien quy dinh cua Chuan nghe nghiep giao vien co so giao duc pho thong* [Guidance on implementing regulations of Professional standards for teachers of general education institutions]. Text No.4530/BGDĐT-NGCBQLGD.
- My, G. S. (2016). *Quan li thuc tap su pham trong dao tao giao vien trung hoc pho thong theo dinh huong Chuan nghe nghiep giao vien trung hoc* [Management of pedagogical internships in high school teacher training oriented to the professional standard of high school teachers]. Vietnam Education Publishing House.
- Ngo, M. O. (2016). Doi moi noi dung chuong trinh va phuong thuc dao tao giao vien trong cac truong su pham theo huong phat trien nang luc nguoi hoc. *Ki yeu Hoi thao khoa hoc Quoc gia “Doi moi phuong phap giang day trong cac truong su pham theo huong phat trien nang luc nguoi hoc”* [Innovating contents and modes of teacher training in pedagogical schools based on learner competency development approach. *Proceedings of National Scientific Conference “To renovate teaching methods in pedagogical schools based on learner competency development approach”*]. Ho Chi Minh City University of Pedagogical Publishing House, 30-38.
- Nguyen, T. T. D, & My, G. S. (2018). *Quan li su thay doi trong nha truong, nhung van de li luan va thuc tien*. [Managing change in school, theoretical and practical issues]. Vietnam Education Publishing House.
- Vu, L. H. (2015). Doi moi danh gia ket qua hoc tap cua sinh vien trong day hoc theo tiep can nang luc [Renewing the evaluation of students' learning outcomes according to competence-based teaching]. *Journal of Educational Science*, (115), 28-29.

SUPERVISING PRACTICUM IN PRIMARY TEACHER TRAINING

Han Thi Thu Trang

Sai Gon University

Corresponding author: Han Thi Thu Trang – Email: hanthutrang@sgu.edu.vn

Received: October 03, 2020; Revised: November 10, 2020; Accepted: November 30, 2020

ABSTRACT

One of educational reforms in Vietnam is the promulgation of Standards for Teachers in 2018 and the 2018 General Education Curriculum. These reforms have significantly impacted primary teacher training, especially practicum in primary teacher training. This article analyzes the importance of supervising practicum and innovations required for the practicum: how to assess and update the objectives and the learning outcomes of practicum, how to innovate the contents of the practicum and evaluate students based on the Standards for Teachers, how to innovate the structure of practicum (more and regular with primary schools). This study will contribute to renovating primary teacher training, improving the quality of training in pedagogical universities, and meeting the requirements of the educational reforms and social requirements.

Keywords: innovate; manage; teaching practice; primary teacher training